

Số 3179 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Bình Thanh,
tỉnh Hưng Yên đến năm 2050**

Mã số thông tin quy hoạch: 332612007011

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 43/2025/TT-BXD ngày 19/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Bình Thanh tại Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 02/10/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 847/BC-SXD ngày 23/9/2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi: Gồm toàn bộ địa giới hành chính xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên.

b) Ranh giới cụ thể:

- Phía Bắc: Giáp xã Kiến Xương;
- Phía Nam: Giáp Sông Hồng, xã Bình Định;
- Phía Đông: Giáp xã Bình Định, xã Kiến Xương;
- Phía Tây: Giáp xã Hồng Vũ, xã Kiến Xương.

c) Quy mô dân số đến năm 2050: Khoảng 33.036 người.

d) Quy mô diện tích: Khoảng 2.237,0 ha.

đ) Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu của quy hoạch

- Quan điểm: Cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Hưng Yên và các quy hoạch có liên quan; phát triển xã Bình Thanh theo hướng nông thôn mới hiện đại, bền vững, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển hài hòa kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường, gìn giữ bản sắc văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, an sinh xã hội; hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng số, sử dụng hiệu quả năng lượng mới, năng lượng tái tạo và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Mục tiêu phát triển: Đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương; tổ chức không gian và các khu chức năng toàn xã hợp lý, khai thác hiệu quả quỹ đất, phát triển các khu dân cư và tạo cảnh quan nông thôn văn minh, hiện đại. Phát huy thế mạnh về nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, sản xuất phi nông nghiệp và dịch vụ; tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng nông thôn, tạo cơ sở pháp lý để triển khai quy hoạch chi tiết, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tính chất, vai trò, chức năng của khu vực lập quy hoạch:

- Tính chất: Xã Bình Thanh là xã nông thôn phát triển theo mô hình nông nghiệp thông minh; phát triển toàn diện kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế trên cơ sở ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Là khu vực có hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng số đồng bộ, hiện đại; môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp; sử dụng hiệu quả năng lượng mới, năng lượng tái tạo, gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Vai trò: Là khu vực phát triển kinh tế - xã hội dựa trên các thế mạnh về nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, sản xuất phi nông nghiệp và dịch vụ; góp

phần nâng cao chất lượng đời sống, nguồn nhân lực nông thôn và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương theo hướng hiện đại, bền vững.

- Chức năng: Trung tâm hành chính, dịch vụ - thương mại, văn hóa - thể thao của xã; các khu ở và điểm dân cư nông thôn; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất; cụm công nghiệp; các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; khu vực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và các chức năng khác theo quy hoạch.

4. Sơ bộ dự báo phát triển

- Dự báo Quy mô dân số đến năm 2050: Khoảng 33.036 người.

- Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường... được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch, bảo đảm phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đặc điểm và yêu cầu phát triển của xã.

5. Các yêu cầu cần nghiên cứu đối với các nội dung quy hoạch

- Nghiên cứu, đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội, dân số, lao động, phân bố dân cư, sử dụng và quản lý đất đai, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên, môi trường; các chương trình, dự án đầu tư và việc thực hiện các quy hoạch có liên quan; xác định tiềm năng, động lực, hạn chế và những vấn đề cần giải quyết.

- Xác định mục tiêu, tính chất, vai trò, dự báo phát triển kinh tế, dân số, lao động, nhu cầu sử dụng đất và các rủi ro thiên nhiên; đề xuất phân vùng phát triển, tổ chức không gian dân cư nông thôn, khu vực đô thị hóa (nếu có), các khu chức năng, trung tâm hành chính - dịch vụ, văn hóa, thể thao, y tế; phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn (nếu có), bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu yêu cầu liên kết vùng và các định hướng, quy hoạch cấp quốc gia, vùng, tỉnh, ngành có liên quan; xác định khu vực quốc phòng, an ninh, sản xuất nông nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa và các cơ sở kinh tế - kỹ thuật; luận cứ chương trình, dự án ưu tiên đầu tư, giải pháp tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch sau khi được phê duyệt.

6. Các yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch và việc lấy ý kiến:

- Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 07 bộ; dữ liệu số được lưu trữ, bàn giao theo quy định.

- Việc lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; Ủy ban nhân dân xã Bình Thanh chịu trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, giải trình và tiếp thu đầy đủ trước khi hoàn thiện hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Bình Thanh.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thời gian hoàn thành: Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Bình Thanh, Kiến Xương, Bình Định, Hồng Vũ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Nam